

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHĨA GIANG
Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghĩa Giang, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc miễn, giảm tiền sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨA GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19/8/2025 của Chính phủ Quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Công văn số 6452/TCS2-QLTK ngày 19/6/2026 của Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi về việc tra cứu hồ sơ lưu trữ, miễn giảm tiền sử dụng đất đối với người có công cách mạng;

Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 28/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 7 mục II phần B Phụ lục II ban hành

kèm theo Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1298/QĐ-UBND ngày 25/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Nghĩa Giang về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất;

Xét hồ sơ đề nghị miễn giảm tiền sử dụng đất của bà Bùi Thị Mau có địa chỉ thường trú tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi, xác nhận của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nghĩa Giang tại Công văn số 124/PVHXH ngày 29/4/2026 và đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 680/TTr-KT ngày 23/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm tiền sử dụng đất đối với bà Bùi Thị Mau, sinh năm 1947 là đối tượng: là thương hạng 3/4, tỷ lệ 41% đến 60% hiện đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ. Theo quy định tại Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Khoản 2 Điều 105 và khoản 2 Điều 106 Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì bà Bùi Thị Mau được giảm 80% tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở 300 m² (Ba trăm mét vuông), diện tích được giảm là 300m² (Ba trăm mét vuông) khi cho phép chuyển mục đích sử dụng đất tại Quyết định số 1298/QĐ-UBND ngày 25/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Nghĩa Giang.

Điều 2. Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi căn cứ diện tích và mức giảm tiền sử dụng đất nêu tại Điều 1 Quyết định này để tính toán, xác định số tiền sử dụng đất được giảm theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi và bà Bùi Thị Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cao Thanh Tuyên